

Ths Nguyễn Đình Tuấn - Trưởng ngành CĐYT Quãng Nam

Trong thực hành lâm sàng tại khoa Nội tổng hợp hiện nay, số lượng bệnh nhân được chẩn đoán thoái hóa khớp và cột sống không ít nhưng dường như việc khám bệnh, tổng hợp triệu chứng và đưa ra chẩn đoán cuối cùng còn chưa mang tính hệ thống dựa trên các tiêu chuẩn đã được công nhận. Bài viết này xin được giới thiệu tóm tắt một số tiêu chuẩn và các biện pháp điều trị phổ biến hiện nay.

1. Chẩn đoán xác định thoái hóa khớp và cột sống

Cơ chế rối loạn trong thoái hóa khớp có sự tham gia của các cytokin tiền viêm (interleukin 1- β , yếu tố hoại tử u TNF- α). Ngoài ra còn có vai trò của các gốc tự do Nitric acid (NO) tham gia vào quá trình thoái hóa sụn khớp. Các yếu tố này làm thay đổi tính chất sinh hóa và cấu trúc của sụn khớp, mô xương dưới sụn; chất cốt bào proteoglycan mất dần, thoái hóa liên kết collagen, kích hoạt enzyme tiêu protein (metalloprotease). Hậu quả là bề mặt sụn khớp mất dần, xơ hóa gây ra triệu chứng của thoái hóa khớp bao gồm:

- Lâm sàng: đau khi vận động, không có các triệu chứng tại các vị trí khác, toàn thân bình thường, có thể có biến dạng khớp do biến dạng xương.

- Xét nghiệm máu hoặc dịch khớp: bilan viêm âm tính.

- X quang khớp: hẹp khe, mất xương dưới sụn, tân tạo xương (chồi xương, gai xương)

2. Một số tiêu chuẩn chẩn đoán của Hội Thiệp khớp học Mỹ (ACR: American College of Rheumatology)

2.1. Tiêu chuẩn chẩn đoán thoái hóa khớp gối ACR 1991

Lâm sàng, X quang và xét nghiệm	Lâm sàng đơn thuần
1. Đau khớp gối	1. Đau khớp
2. Gai xương ở rìa khớp trên X quang	2. Lão xạo khi cử động
3. Dịch khớp là dịch thoái hóa	3. Cứng khớp < 30 phút
4. Tuổi ≥ 40	4. Tuổi ≥ 38
5. Cứng khớp < 30 phút	5. Sờ thấy phì đại xương
6. Lão xạo khi cử động	
Chẩn đoán xác định khi có: + Yếu tố 1, 2 hoặc + Yếu tố 1, 3, 5, 6 hoặc + Yếu tố 1, 4, 5, 6	Chẩn đoán xác định khi có: + Yếu tố 1, 2, 3, 4 hoặc + Yếu tố 1, 2, 5 hoặc + Yếu tố 1, 4, 5

1.2. Tiêu chuẩn chẩn đoán thoái hóa khớp háng theo ACR 1986

1. Đau khớp háng (hầu như đau cả ngày)
2. Tốc độ lắng máu giờ đầu (< 20mm)
3. X quang có gai xương tại chỏm xương đùi hoặc ổ cối
4. Hẹp khe khớp háng.

Chẩn đoán xác định khi có yếu tố 1, 2, 3 hoặc 1, 2, 4 hoặc 1, 3, 4



